

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34 /2017/ HSST
Ngày 15 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Nông Thế Hạp
2. Bà Phùng Thị Ph- ơng

- Th- ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nông Văn Nọng - Th- ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Thuận, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 theo Quyết Định đ- a vụ án ra xét xử số 33 /2017 QĐXX- ST ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

1. ***Tr- ơng V- ơng C***, Sinh ngày 23 tháng 5 năm 1970;

Nơi c- trú: xóm C - xã C - huyện TK - tỉnh Cao Bằng;

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10.

Con ông: V- ơng Văn M, sinh năm 1939 (đã chết) con bà Tr- ơng Thị L, sinh năm 1940 (đã chết)

Cùng c- trú tại: C - C- TK- Cao Bằng

Có vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1979; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2003, đều đang là học sinh; Tiền sự; Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 14 tháng 4 năm 2017, đến ngày 21/4/2017 gia đình làm đơn xin bảo lãnh tại ngoại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra Lệnh cấm đi khỏi nơi c- trú hiện đang tại ngoại tại địa ph- ơng.(có mặt)

2. ***Ng- ời làm chứng:***

- Nông Văn Đ, sinh năm 1986;

Nơi c- trú: xóm P - xã T- huyện TK - Cao Bằng;
(vắng mặt)

- *Nông Văn T*, sinh năm 1973

Nơi c- trú : xóm N- xã ĐL- H- Cao Bằng;
(vắng mặt)

- *Đinh Ích N*, sinh năm 1994;

Nơi c- trú : xóm T - xã T - huyện TK - Cao Bằng;
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Vào lúc 12 giờ, ngày 14/4/2017 Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp ng- ời và chỗ ở của Tr- ơng V- ơng C tang vật thu đ- ợc là 01 (một) gói nhỏ, bên trong các gói đều chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy. Thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại đã qua sử dụng, số tiền 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm m- ươi nghìn đồng tiền Việt Nam), cùng một số tang vật liên quan đến vụ án C khai số ma túy trên là của C.

Ngày 14/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân xác định trọng l- ợng,qua cân điện tử có trọng l- ợng là 0,13gam (không phải m- ươi ba gam)BL 25.

Ngày 17/4/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra quyết định tr- ơng cầu giám định vật chứng. Tại Kết luận giám định số 74/GĐMT, ngày 27/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng: Chất bột màu trắng chứa trong phong bì niêm phong ghi mẫu gửi giám định vụ Tr- ơng V- ơng C bắt ngày 14/4/2017 gửi đến giám định là Hê rô in (BL29,30).

Trong quá trình điều tra C khai nhận do bản thân mắc nghiện ma túy nên th- ờng xuyên mua ma túy về sử dụng và bán lẻ cho những ng- ời nghiện khác để kiếm lời, trong tháng 3,4 năm 2017 C đã có hành vi bán ma túy cho những ng- ời sau:

- Bán cho Nông Văn Đ, c- trú tại P, T, TK nhiều lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ lần gần đây nhất vào ngày 13 tháng 4/2017.

- Bán cho Nông Văn T, c- trú tại N, ĐL, HA, Cao Bằng nhiều lần mỗi lần với giá 100.000đ, lần gần đây nhất là ngày 13/04/2017.

- Bán cho Triệu Xuân V, c- trú tại P, C, TK, Cao Bằng 01(một), lần với số tiền 100.000đ, vào ngày 12/04/2017.

- Bán cho Đinh Ích N, c- trú tại TL, TP, TK nhiều lần ,mỗi lần với số tiền 100.000đ.

Ngoài ra C còn đ- ợc bán ma túy cho nhiều ng- ời khác nh- ng không biết tên và địa chỉ ở đâu.

Bản cáo trạng số 20/KSĐT-MT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Tr- ợng V- ợng C về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng nh- nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Tr- ợng V- ợng C: Từ 7 đến 8 năm tù.

Về vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn mặt tr- ớc ghi vật chứng vụ án Tr- ợng V- ợng C bắt ngày 14/4/2017, mặt sau có chữ ký của đối t- ợng và những thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì đ- ợc đóng 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, 02 l- ời lam.

Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà n- ớc 01 (một) điện thoại màu xanh đen, ký hiệu A275, hãng Mastel điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu số tiền 1.350.000đ tiền Ngân hàng nhà n- ớc Việt Nam thu của bị cáo liên quan đến việc mua bán ma túy sung công quỹ nhà n- ớc.

Về án phí buộc bị cáo Tr- ợng V- ợng C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nh- sau:"

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng-ời tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên toà bị cáo Tr-ong V-ong C khai và thừa nhận hành vi phạm tội nh- sau:

[2] Do bản thân bị bệnh thấp khớp nên đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân để giảm đau và bán lại cho những ng-ời nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời, tôi C đ-ợc bán ma túy cho những ng-ời sau. C đã bán cho Nông Văn Đ, trú tại Ph - TP - TK nhiều lần mỗi lần với giá 100.000đ; bán cho Nông Văn T, trú tại: NN - ĐL - H - Cao Bằng nhiều lần mỗi lần một gói với giá 100.000đ, bán cho Triệu Xuân V trú tại: PC - CT - Trùng Khánh 01 (một)lần một gói với giá 100.000đ; bán cho Đinh Ích N, trú tại TL - TP - TK nhiều lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Bị cáo Tr-ong V-ong C thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái pháp luật, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đúng nh- bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với lời khai của các nhân chứng cũng nh- vật chứng của vụ án đã thu đ-ợc của bị cáo Tr-ong V-ong C có trọng l-ợng là 0,13gam (không thấy m-ời ba gam). Tại bản kết luận giám định số 74/GĐMT ngày 27/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu vật gửi giám định vụ án Tr-ong V-ong C bắt ngày 14/4/2017 là Hê rô in.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi mua bán trái phép chất ma túy do Tr-ong V-ong C thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà n-ớc đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội ở địa ph-ong, mặc dù bị cáo nhận thức đ-ợc ma túy đ-ợc nhà n-ớc ta nghiêm cấm mua bán, ma túy là chất gây nghiện ảnh h-ởng tới sức khỏe và nòi giống của t-ong lai con cái sau này nh-ng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa vì mục đích hãm lời, lợi nhuận cao, lóa mắt vì đồng tiền bị cáo đã bất chấp các qui định của pháp luật. Nên đã tìm cách mua ma túy về chia nhỏ lẻ ra để bán nhằm mục đích kiếm lời và sử dụng cho bản thân đáp ứng cho nhu cầu của bản thân vì thế bị cáo đã dẫn thân vào con đ-ờng phạm tội. Do đó, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải đ-ợc xử lý nghiêm minh tr-ớc pháp luật.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tr-ong V-ong C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo Tr-ong V-ong C về ***tội mua bán trái phép chất ma túy*** là đúng ng-ời, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Tr- ơng V- ơng C từ nhỏ sinh ra lớn lên đ- ọc bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 7/10 phổ thông thì ở nhà lao động, bị cáo phần nào nhận thức đ- ọc ma túy đ- ọc nhà n- ớc nghiêm cấm mua bán, nh- ng do bản thân ham chơi, đua đòi nên đã mắc nghiện ma túy, hơn nữa do hăm lời, lừa mắt vì đồng tiền bị cáo đã dẫn thân vào con đ- ờng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Tiền án, tiền sự: không. Tại phiên tòa bị cáo ch- a thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng không có. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo phạm tội liên quan đến ma túy, phạm tội trong tr- ờng hợp rất nghiêm trọng, cho nên, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với các đối t- ợng nghiện ma túy khai đ- ọc mua ma túy với bị cáo C về để sử dụng, theo qui định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm còn dán kín nguyên vẹn mặt tr- ớc mặt tr- ớc phong bì ghi vật chứng vụ Tr- ơng V- ơng C bắt ngày 14/4/2017 mặt sau có chữ ký của đối t- ợng và thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì có 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, 02(hai) l- ưỡi lam cần tịch thu tiêu hủy.

- 01(Một) điện thoại màu xanh đen, ký hiệu A275, hãng Mastel điện thoại đã qua sử dụng cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà n- ớc.

- Tiền mặt: 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm m- ươi nghìn tiền Việt Nam) thu của bị cáo C liên quan đến việc mua bán ma túy, tịch thu sung công quỹ nhà n- ớc.

Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/ 7/2017.

[6] Về án phí buộc bị cáo Cầm phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tr- ơng V- ơng C phạm Tội ***Mua bán trái phép chất ma túy***”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Tr- ơng V- ơng C 7** (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình, (trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, giam tr- ớc từ ngày 14/4/2017 đến ngày 21/4/2017).

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trong có chứa chất Hêrôin mặt tr- ớc ghi tang vật vụ án Tr- ơng V- ơng C bắt ngày 14/4/2017, mặt sau có chữ ký của đối t- ợng và những thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì đ- ợc đóng 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trùng Khánh, 02(hai) l- ỗi lam.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà n- ớc 01 (một) chiếc điện thoại màu xanh đen, ký hiệu A275, hãng Mastel điện thoại đã qua sử dụng.

- Tịch thu số tiền 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm m- ươi nghìn đồng tiền Ngân hàng nhà n- ớc Việt Nam) liên quan đến việc mua bán ma túy sung công quỹ nhà n- ớc.

Xác nhận số tang vật trên đã chuyển sang cơ quan chỉ cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2017.

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban th- ờng vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Tr- ơng V- ơng C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm xung công quỹ nhà n- ớc.

4. Bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- CA Trùng Khánh;
- VKSND Trùng Khánh;
- Sở t- pháp;
- THA Dân sự TK;
- UBND xã CT;
- Bị cáo;
- L- u THA-HS;
- L- u hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Phóng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thế Hạp

Phùng Thị Phương

Nông Văn Phóng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trùng Khánh, ngày 15 tháng 8 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp

Bà Phùng Thị Ph- ong

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 10 giờ 30 ngày 15 tháng 8 năm 2017. Tại phòng nghị án, hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án nh- sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Tr- ơng V- ơng C 7** (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình,(trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, giam tr- ớc từ ngày 14/4/2017 đến ngày 21/4/2017).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trong có chứa chất Hêrôin mặt tr- ớc ghi tang vật vụ án Tr- ơng V- ơng C bắt ngày 14/4/2017, mặt sau có chữ ký của đối t- ợng và những thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì đ- ọc đóng 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trùng Khánh,02(hai) l- ời lam.

-Tịch thu phát mại sung quỹ nhà n- ớc 01 (một) chiếc điện thoại màu xanh đen,ký hiệu A275,hãng Mastel điện thoại đã qua sử dụng.

-Tịch thu số tiền 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm m- ời nghìn đồng tiền Ngân hàng nhà n- ớc Việt Nam) liên quan đến việc mua bán ma túy sung công quỹ nhà n- ớc.

Xác nhận số tang vật trên đã chuyển sang cơ quan chỉ cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban th- ờng vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Tr- ơng V- ơng C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm xung công quỹ nhà n- ớc.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Bị cáo đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân
tòa

Thẩm phán- Chủ tọa phiên

Nông Thế Hạp Phùng Thị Ph- ơng

Nông Văn Phóng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trùng Khánh, ngày 15 tháng 9 năm 2017

Số: 39/TLHS

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2017/ HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh đã xét xử đối với bị cáo:

Tr- ơng V- ơng C, Sinh ngày 23 tháng 5 năm 1970;

Nơi c- trú: xóm Cốc Lại - xã Cảnh Tiên - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng;

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10.

Con ông: V- ơng Văn Minh, sinh năm 1939 (đã chết) con bà Tr- ơng Thị Lọc, sinh năm 1940 (đã chết).

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tr- ơng V- ơng C phạm Tội ***Mua bán trái phép chất ma túy***".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Tr- ong V- ong C 7** (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình,(trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, giam tr- ớc từ ngày 14/4/2017 đến ngày 21/4/2017).

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trong có chứa chất Hêrôin mặt tr- ớc ghi tang vật vụ án Tr- ong V- ong C bắt ngày 14/4/2017, mặt sau có chữ ký của đối t- ợng và những thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì đ- ợc đóng 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trùng Khánh,02(hai) l- ời lam.

-Tịch thu phát mại sung quỹ nhà n- ớc 01 (một) chiếc điện thoại màu xanh đen,ký hiệu A275,hãng Mastel điện thoại đã qua sử dụng.

-Tịch thu số tiền 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm m- ời nghìn đồng tiền Ngân hàng nhà n- ớc Việt Nam) liên quan đến việc mua bán ma túy sung công quỹ nhà n- ớc.

Xác nhận số tang vật trên đã chuyển sang cơ quan chỉ cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2017.

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban th- ờng vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Tr- ong V- ong C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm xung công quỹ nhà n- ớc.

Án xử công khai sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật./.

Nơi nhân:

- VKSND - TK;
- CA-TK;
- THA Dân sự - TK;
- Bị cáo Cầm;
- L- u THA - HS;
- Sở t- pháp;
- L- u hồ sơ vụ án

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH
Thẩm phán

Nông Văn Phóng